



BỘ TƯ PHÁP
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO
BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2021 – 2025 NĂM 2023



ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HỖ TRỢ TIỀN ĐIỆN
SỬ DỤNG CHO MỤC ĐÍCH SINH HOẠT

(Điều 1 Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Đối tượng được hỗ trợ tiền điện sử dụng cho mục đích sinh hoạt là một trong những hộ gia đình sau:

- Hộ nghèo được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo tiêu chí quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 – 2025. Trường hợp địa phương có hộ nghèo theo chuẩn quy định của địa phương cao hơn chuẩn hộ nghèo quốc gia thì thực hiện theo chuẩn hộ nghèo thực tế tại từng địa phương, kinh phí hỗ trợ tiền điện cho số hộ nghèo có chuẩn nghèo cao hơn chuẩn quốc gia do ngân sách địa phương đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Hộ chính sách xã hội được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo tiêu chí quy định tại Quyết định số 60/2014/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí hộ chính sách xã hội được hỗ trợ tiền điện, không thuộc diện hộ nghèo. Điều 1 Quyết định số 60/2014/QĐ-TTg, hộ chính sách xã hội được hỗ trợ tiền điện là hộ có một trong những tiêu chí sau:

- (i) Hộ có thành viên đang hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng không thuộc diện hộ nghèo theo quy định của pháp luật và có lượng điện sử dụng cho mục đích sinh hoạt trong tháng không quá 50 KWh ở vùng có điện lưới;
- (ii) Hộ có thành viên đang hưởng trợ cấp xã hội theo quy định của pháp luật sống ở vùng chưa có điện lưới;
- (iii) Hộ đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng chưa có điện lưới.

Cần lưu ý trường hợp hộ có nhiều thành viên hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng hoặc thuộc diện được hỗ trợ tiền điện theo các chính sách khác nhau thì chỉ được hưởng một mức hỗ trợ tiền điện cao nhất.



HỖ TRỢ TIỀN ĐIỆN



HỖ TRỢ TIỀN ĐIỆN CHO